

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 27- 4- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1995; nơi sinh và nơi cư trú: thôn G, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G và bà Đỗ Thị L; vợ: Hoàng Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2019 đến nay, hiện đang tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

Bị hại:

- Chị Vũ Thị D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30' ngày 13/11/2019, sau khi uống rượu tại quán “3 lầu” ở phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Lê Văn T cùng bạn là Lê Trọng H, Lê Công S, Trương Văn H, Phạm Văn L, Phạm Quang Đ (cháu họ T) và bạn của Được là Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thế B rủ nhau đi hát tại quán Karaoke B ở thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 00h30' ngày 14/11/2019, nhóm của T đến quán hát gặp chị Vũ Thị D, là quản lý quán Karaoke B và thuê 02 phòng hát trong đó phòng 1 gồm: Đ, B, H và T; phòng 2 gồm: T, H, H, L, S. Sau khi hát đến 01 giờ 10' ngày 14/11/2019 do không hài lòng với nhân viên nữ phục vụ nên T đã đập vỡ 02 chai bia trong phòng 2 sau đó ra thanh toán tiền để về trước, khi thanh toán tiền thì T và chị D quản lý quán Karaoke B xảy ra mâu thuẫn to tiếng với nhau vì T đập vỡ chai bia trong phòng hát. Sau đó T và nhóm bạn lấy xe để ra về, đi về được một đoạn khoảng 100m thì T bảo H, H, S đi từ từ về trước và nhờ L chờ quay lại quán hát karaoke B, mục đích gọi Được về cùng, L đồng ý và điều khiển xe mô tô của H chở T quay lại quán đồ cách quán khoảng 10m đầu xe quay hướng khu công nghiệp Bình Xuyên II, đuôi xe quay hướng Đại Lải để chờ T vào quán gọi Đ về; T vào quán thì gặp chị D; T nói “Cháu chỉ vào gọi Đ về thôi”, chị D nói “Tao không cho mày vào quán tao nữa”, lúc này Đ đang đứng ngoài cửa phòng hát thì T nói “Đ ơi ra để về” thì Đ nói “Cháu đang hát với bạn, chú về trước” và vào hát tiếp với bạn. Do đã uống rượu và bức tức trong người nên T đi ra ngoài cổng quán hát nhặt 02 viên gạch nung ở ven đường đi lại ném thẳng vào cửa cuốn của quán Karaoke B. Sau khi ném xong T nhảy lên xe mô tô của L để chở về. Khi đi đến vòng xuyên khu công nghiệp Bình Xuyên II thì L, T gặp H, H, S, Tại đây T đòi quay lại lần nữa để gọi Đ về, T nhờ L điều khiển xe mô tô chở quay lại nhưng L không đồng ý, sau đó T nhờ S chở quay lại, S đồng ý và điều khiển xe mô tô chở T đi đến quán Karaoke B. Khoảng 01h30 ngày 14/11/2019, S và T đi đến quán Karaoke B thì thấy quán đóng cửa và có 01 xe ô tô con màu sơn: bạc, loại xe I10 BKS 88A - 257.59, của anh Nguyễn Văn K là người quen của chị D đang đỗ ngoài đường trước cửa quán hát, S chở T đi qua quán hát khoảng 100m thì S bảo T “thôi đi về”, S đồng ý và cho xe di chuyển chậm lại để quay đầu, lúc này do vẫn bức tức nên T nhảy xuống xe và tìm, nhặt 01 hòn đá ở ven đường. Khi S quay đầu xe xong thì T chạy lên ngồi sau xe để S chở về, khi đi qua cửa quán Karaoke B thì T dùng tay trái ném viên đá vừa nhặt được về phía cửa cuốn và vào kính trước của xe ô tô 88A - 257.59 đang đỗ trước cửa quán Karaoke B rồi về phòng trọ của H ở phường K, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc ngủ.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Văn K có đơn trình báo Công an huyện Bình Xuyên. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định tại cửa cuốn của quán phát hiện 03 vùng lún lõm kim loại có kích thước lần lượt là 10x1cm, 5x2cm, 1x1cm, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô con màu sơn: bạc, loại xe I10 BKS

88A - 257.59 để tiến hành kiểm tra, ghi nhận các dấu vết để lại, thu giữ một số mảnh vỡ chai bia tại phòng hát số 2, một số gạch vỡ thu tại sát mép cửa cuốn, một số mảnh đá vỡ thu tại trước cửa ra vào quán.

Tại biên bản làm việc về việc kiểm tra ghi nhận các dấu vết để lại trên xe ô tô con màu sơn bạc, loại xe I10 BKS 88A - 257.59 ngày 14/11/2019 xác định: Phần kính chắn gió phía trước có vết lún, lõm, vỡ kính do tác động của ngoại lực hướng từ ngoài vào trong, kích thước vùng kính vỡ và rạn nứt chân chim lan tỏa trên diện 1,08m x 0,85m. Tại bề mặt tâm vùng lõm vỡ kính và phía dưới nắp ca bô phía trước có bám dính tạp chất màu vàng cam trên diện 1,3m x 0,73m.

Ngày 27/11/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định định giá số 145 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên định giá kính chắn gió trước của xe ô tô hyundai Grand I10 biển kiểm soát 88A - 257.59. Tại Kết luận định giá tài sản, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên kết luận kính chắn gió trước của xe ô tô hyundai Grand I10 biển kiểm soát 88A - 257.59 có trị giá là 3.500.000 đồng.

Ngày 14/01/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định định giá số 06 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên định giá thiệt hại vùng bị lún lõm cửa cuốn của quán hát karaoke B. Tại Kết luận định giá tài sản, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên kết luận thiệt hại vùng cửa cuốn bị lún lõm có trị giá là 50.000 đồng.

Đối với 02 vỏ chai bia bị T đập vỡ trong quán hát, quá trình điều tra chị D quản lý quán hát karaoke khai nhận giá trị thấp, sau khi hát xong T đã trả tiền cả hai chai bia T đã đập vỡ, chị D không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô hyundai Grand I10 biển kiểm soát 88A - 257.59 quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Văn K ngày 07/12/2019, Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe ô tô cho anh K.

Đối với một số mảnh vỡ chai bia, một số gạch vỡ, một số mảnh đá vỡ thu tại hiện trường không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Vũ Thị D không yêu cầu T phải bồi thường vết lún trên cửa cuốn vì thiệt hại nhỏ, còn anh K yêu cầu T phải bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, T đã bồi thường đủ số tiền 6.000.000 đồng cho K. Sau khi nhận tiền, K có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Bản cáo trạng số 28/CT- VKSBX ngày 29 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự xác nhận Lê Văn T đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn K số tiền 6.000.000 đồng. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại là chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn K tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra chị D, anh K đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 1 giờ 30' ngày 14/11/2019, do trước đó Lê Văn T và chị Vũ Thị D làm chủ quán hát karaoke B ở thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc xảy ra mâu thuẫn nên T đã dùng gạch ném về phía cửa cuốn quán hát của chị D làm bị lún lõm cửa cuốn, thiệt hại 50.000 đồng và làm vỡ cửa kính chắn gió xe ô tô của anh Nguyễn Văn K thiệt hại 3.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản T làm hư hỏng là 3.550.000 đồng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở

hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường xong cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo cũng có nơi cư trú ổn định; chính vì bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục như đề xuất của Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với Lê Công S có hành vi chở T đi đến quán hát nhưng khi đi T chỉ nói quay lại để gọi Được về, không được bàn bạc, không biết T có ý định gây hư hỏng tài sản người khác nên Tòa án không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 02 vỏ chai bia bị T đập vỡ trong quán hát, quá trình điều tra chị D quản lý quán hát karaoke khai nhận giá trị thấp, sau khi hát xong T đã trả tiền cả hai chai bia T đã đập vỡ, chị D không có yêu cầu đề nghị gì nên Tòa án không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô Hyundai Grand I10 biển kiểm soát 88A - 257.59 của anh Nguyễn Văn K; T đã bồi thường cho anh K số tiền 6.000.000 đồng, anh K đã nhận xe không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với một số mảnh vỡ chai bia, một số gạch vỡ, một số mảnh đá vỡ thu tại hiện trường không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy một số mảnh vỡ chai bia, một số gạch vỡ, một số mảnh đá vỡ (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 04 tháng 3 năm 2020).

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự 2015 xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn K 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo, bị hại
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền